

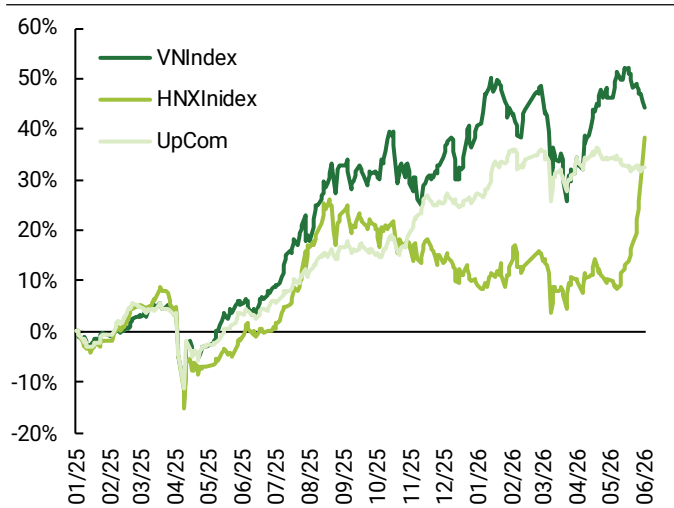
VN-Index **1826.47 (-0.98%)**
796 Tr. cổ phiếu 19577.4 Tỷ VND (29.41%)

HNX-Index **314.79 (3.15%)**
62 Tr. cổ phiếu 993.8 Tỷ VND (3.70%)

UPCOM-Index **125.99 (0.17%)**
24 Tr. cổ phiếu 482.6 Tỷ VND (6.72%)

VN30F1M **1972.10 (-0.95%)**
181,874 HD OI: 40,744 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chỉ số VNIndex đóng cửa phiên tại 1826.5, giảm -18.1 điểm (-0.98%). Thanh khoản tăng với độ rộng thị trường nghiêng về bên bán. Sắc đỏ ghi nhận ở VN30 trong khi HNXIndex tăng điểm.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Áp lực bán tiếp tục chi phối vận động thị trường. Thanh khoản cũng gia tăng trở lại cho thấy lực cung chủ động hơn, trong khi dòng tiền phân hóa và chưa hình thành nhóm dẫn dắt rõ ràng.
- Nhóm ngành và cổ phiếu biến động tích cực trong phiên: Công nghệ Thông tin: FPT (+2.6%), CMG (+3.8%), ST8 (+5.1%) | Bảo hiểm: BVH (+3.9%). Diễn biến yếu trong phiên: Ngân hàng: HDB (-3.3%), CTG (-2.0%), VIB (-1.9%) | Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: GEX (-3.7%), GEE (-3.3%), VSC (-3.0%) | Điện, nước & xăng dầu khí đốt: GAS (-2.4%), NT2 (-2.0%), POW (-1.8%) | Dịch vụ tài chính: EVF (-2.9%), CTS (-2.9%) | Thực phẩm và đồ uống: PAN (-3.1%), ANV (-2.3%), HAG (-2.3%).
Tác động chỉ số: Chiều tăng | FPT, BVH, ACB, SSB, KDH - Chiều giảm | CTG, VCB, VHM, GAS, BSR.
Khối ngoại Bán ròng hơn 500 tỷ, tập trung nhiều ở HPG, HDB, ACB, trong khi mua ròng FPT, VHM, MWG.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** đánh mất ngưỡng 1850 điểm đã gia tăng khả năng lùi về kiểm định vùng tâm lý 1800 điểm. Tuy nhiên, đây là khu vực hỗ trợ mạnh cả về kỹ thuật lẫn tâm lý. Thêm vào đó, chỉ báo RSI giảm về vùng 30 - 35 có thể nhận được lực đỡ, trong khi vận động của mặt bằng cổ phiếu cũng đã chiết khấu về vùng đáy hỗ trợ gần, mở ra khả năng xuất hiện lực cầu hấp thụ tại vùng giá thấp. Ở kịch bản thận trọng, mốc hỗ trợ thấp hơn nếu ngưỡng 1800 điểm bị xuyên thủng là khu vực 1750 điểm. Chiều ngược lại, kháng cự ở phía hồi phục hiện là vùng 1880 - 1900 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, tiếp tục đi lên nhưng thanh khoản chưa phục hồi tương xứng. Vận động đang chịu ảnh hưởng bởi đà tăng ở mã THD, KSF, nên rủi ro đảo chiều hiện hữu nếu các cổ phiếu này mất đà.
- **Chiến lược:** Trong bối cảnh hiện tại, kịch bản "rũ bỏ" (washout) cần được ưu tiên theo dõi hơn là tâm lý bi quan. Đối với thị trường, vùng 1800 điểm đóng vai trò là ngưỡng kiểm định quan trọng; còn đối với từng cổ phiếu, là các vùng đáy trung hạn gần nhất. Nếu quá trình washout diễn ra thành công, thị trường có thể tạo nền cho một nhịp phục hồi tích cực hơn trong ngắn hạn.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Theo dõi thêm diễn biến thị trường

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,826.5 ▼	-1.0%	-3.1%	-1.5%	19,577.4 ▲	29.4%	-0.9%	-7.2%	796.2 ▲	43.9%	9.0%	10.1%
HNX-Index	314.8 ▲	3.1%	13.2%	25.6%	993.8 ▲	3.7%	-31.3%	-13.5%	61.6 ▲	16.1%	-27.2%	-2.3%
UPCOM-Index	126.0 ▬	0.2%	0.0%	-1.2%	482.6 ▲	6.7%	-45.2%	-8.2%	23.5 ▲	10.2%	-54.4%	-21.8%
VN30	1,973.0 ▼	-0.8%	-2.7%	-2.5%	12,293.0 ▲	36.3%	9.0%	4.4%	344.6 ▲	67.4%	12.3%	19.4%
VNMID	2,115.7 ▼	-1.7%	-3.8%	-3.6%	5,995.3 ▲	20.8%	-11.7%	-26.0%	298.2 ▲	29.0%	-10.5%	-17.5%
VNSML	1,356.6 ▼	-0.6%	-1.0%	-3.6%	710.8 ▲	14.4%	-30.3%	-13.0%	66.8 ▲	34.3%	3.2%	11.0%
Theo ngành (VNINDEX)												
Ngân hàng	637.8 ▼	-1.2%	-3.47%	1.1%	6,130.0 ▲	60.5%	2.9%	-4.6%	259.5 ▲	49.0%	-1.7%	-3.9%
Bất động sản	953.4 ▼	-0.5%	-1.1%	-0.2%	2,781.2 ▲	24.7%	-21.0%	-39.7%	127.1 ▲	91.4%	25.2%	-5.5%
Dịch vụ tài chính	303.3 ▼	-2.1%	-3.5%	-1.6%	2,186.9 ▲	8.4%	-6.6%	-19.7%	108.7 ▲	8.8%	-5.6%	-14.1%
Công nghiệp	271.3 ▼	-2.0%	-4.3%	2.7%	859.0 ▲	16.3%	-18.1%	-40.4%	25.7 ▲	32.2%	-7.7%	-36.2%
Tài nguyên cơ bản	522.4 ▼	-1.4%	-2.2%	-0.8%	721.8 ▲	103.9%	24.8%	-18.1%	35.0 ▲	74.4%	20.3%	-10.5%
Xây dựng - Vật Liệu	167.1 ▼	-1.2%	-2.9%	-4.5%	946.1 ▲	103.7%	37.8%	-21.4%	54.0 ▲	69.2%	38.7%	-6.7%
Thực phẩm	485.5 ▼	-0.9%	-7.2%	-27.4%	1,248.6 ▲	72.4%	21.3%	3.5%	28.7 ▲	39.7%	13.3%	3.5%
Bán Lẻ	1,433.0 ▼	-1.2%	-0.9%	-7.4%	506.8 ▼	-3.5%	-19.9%	-34.5%	6.9 ▼	-1.1%	-22.0%	-34.1%
Công nghệ	408.4 ▲	2.5%	1.7%	0.3%	1,518.6 ▲	191.4%	79.8%	53.8%	25.1 ▲	219.6%	84.9%	63.8%
Hóa chất	180.7 ▼	-0.9%	-1.9%	-0.4%	302.4 ▼	-28.6%	-16.6%	-51.7%	9.7 ▼	-20.5%	-10.2%	-43.8%
Tiện ích	760.3 ▼	-1.8%	-0.2%	6.0%	306.5 ▲	12.0%	-17.6%	-42.0%	11.0 ▲	11.3%	-27.6%	-48.9%
Dầu khí	109.8 ▼	-2.9%	-2.7%	10.1%	533.7 ▲	34.7%	-2.0%	-40.6%	17.3 ▲	36.3%	-0.9%	-38.2%
Dược phẩm	413.8 ▼	0.0%	-0.1%	-1.2%	34.2 ▼	-68.2%	-59.5%	-54.7%	2.0 ▼	-67.0%	-54.6%	-40.6%
Bảo hiểm	109.2 ▲	2.9%	0.8%	-0.4%	77.8 ▲	242.3%	47.4%	19.5%	1.4 ▲	40.7%	-12.2%	-3.5%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,826.5 ▼	-0.98%	2.4%	15.1x	2.1x
SET-Index	Thái Lan	1,588 ▲	1.26%	26.1%	0.2x	1.5x
JCI-Index	Indonesia	6,195 ▲	1.11%	-28.4%	14.7x	1.6x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	12,580	-	2.2%	15.6x	1.5x
PSEi Index	Phillipines	5,913 ▲	1.95%	-2.3%	8.9x	1.2x
Shanghai Composite	Trung Quốc	4,075 ▬	0.43%	2.7%	19.7x	1.6x
Hang Seng	Hồng Kông	26,038 ▲	2.52%	1.6%	13.2x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	66,734 ▼	-0.30%	32.6%	24.7x	3.1x
S&P 500	Mỹ	7,600 ▬	0.26%	11.0%	27.9x	5.8x
Dow Jones	Mỹ	51,079 ▬	0.09%	6.3%	24.5x	5.9x
FTSE 100	Anh	10,377 ▬	0.37%	4.5%	16.7x	2.3x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	6,093 ▬	0.96%	5.2%	17.3x	2.4x
DXY		99.1 ▬	0.18%	0.8%		
USDVND		26,332 ▬	0.05%	0.1%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

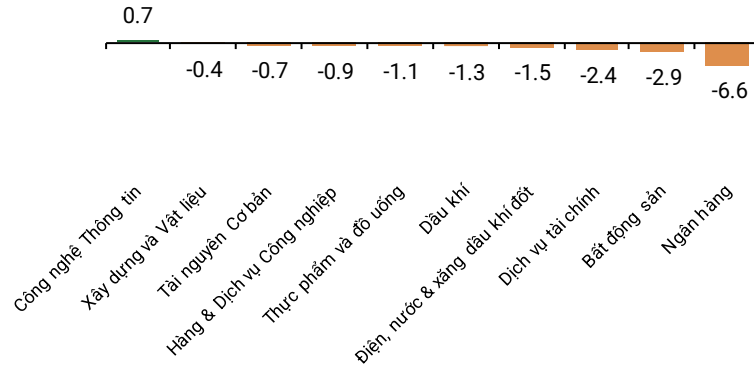
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-1.14%	-13.2%	54.3%	45.3%
Dầu WTI	▼	-1.06%	-10.6%	58.8%	45.8%
Khí gas	▬	0.3%	14.6%	-13.5%	-13.7%
Than cốc (*)	▬	0.0%	6.7%	10.4%	26.2%
Thép HRC (*)	▼	-0.1%	0.6%	4.6%	6.0%
PVC (*)	▬	0.2%	-5.6%	7.8%	3.6%
Phân Urea (*)	▼	-0.5%	-32.6%	30.7%	38.2%
Cao su thiên nhiên	▲	2.1%	7.9%	30.4%	49.0%
Bông Cotton	▬	0.7%	-5.7%	20.1%	16.7%
Đường	▼	-0.4%	-3.7%	-4.1%	-14.8%
World Container Index	▬	0.0%	26.3%	26.5%	11.6%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-0.7%	-25.4%	55.6%	118.9%
Vàng	▲	1.09%	-1.7%	5.0%	34.1%
Bạc	▲	2.05%	1.3%	6.6%	119.7%

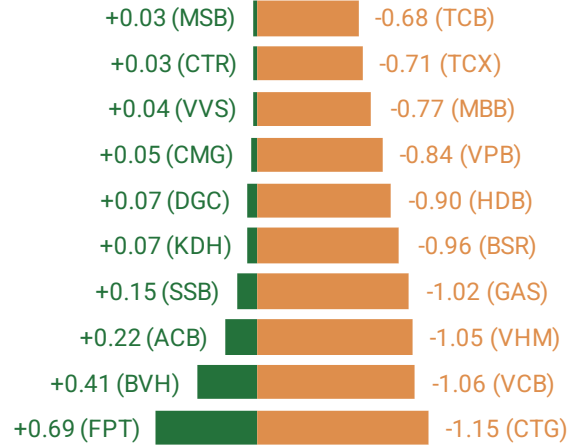
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

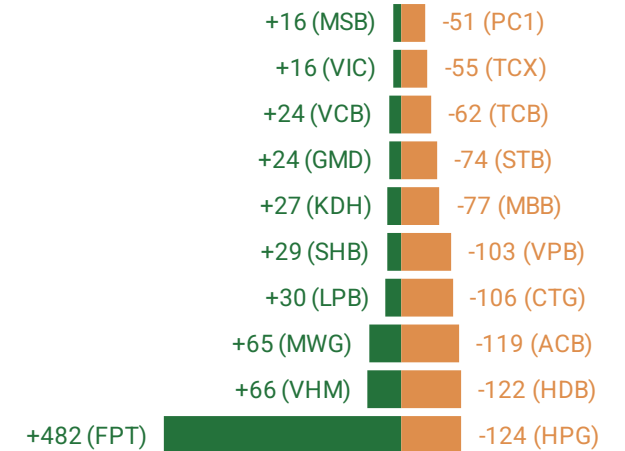


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

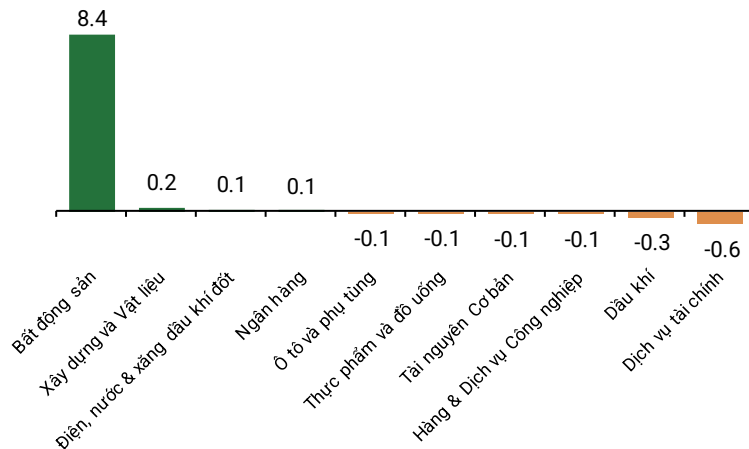


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

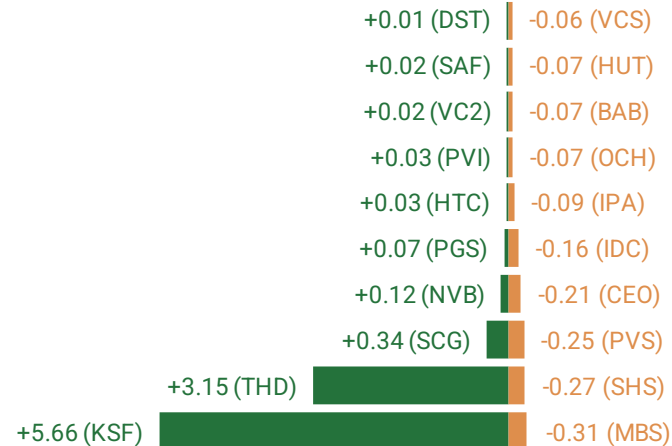
TOP CỔ PHIẾU NĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



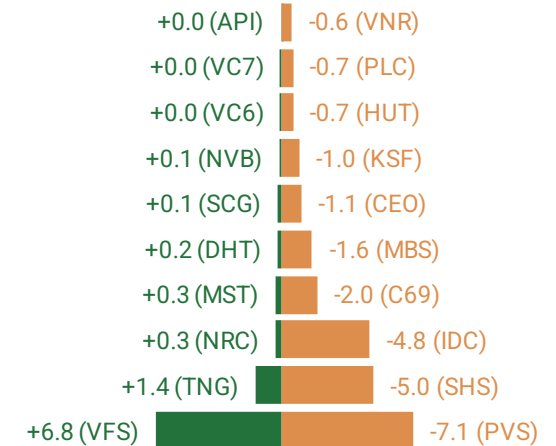
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	FPT	SHB	ACB	VHM	HPG
%DoD	2.6%	-1.1%	0.8%	-0.8%	-1.5%
Giá trị	1,304	954	830	611	610

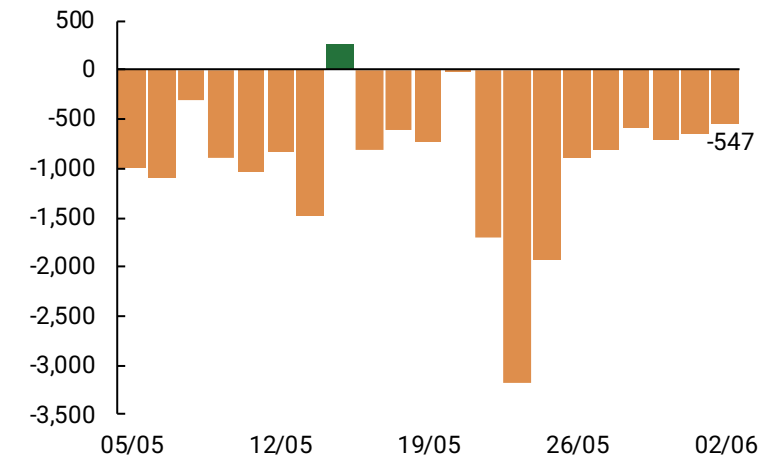
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	VJC	MSN	VCB	FPT	MWG
%DoD	-0.5%	-2.0%	-1.0%	2.6%	-1.5%
Giá trị	920	340	198	160	146

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



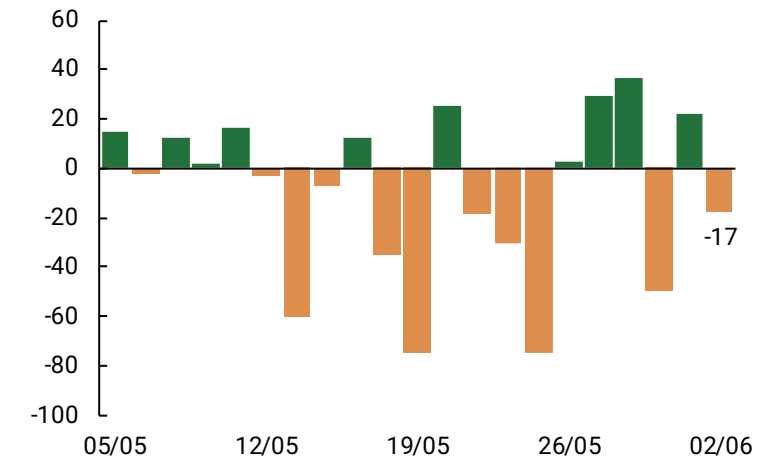
	SHS	CEO	PVS	KSF	MBS
%DoD	-2.7%	-3.6%	-2.1%	10.0%	-2.5%
Giá trị	243	147	80	58	48

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	KSF	HUT	TIG	DST	CEO
%DoD	10.0%	-0.6%	-1.5%	9.3%	-3.6%
Giá trị	33	25	10	10	2

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNINDEX

- ✓ Nến giảm thân lớn, vol dưới mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1750 | 1800.
- ✓ Kháng cự: 1900 | 1950.
- ✓ MACD cắt xuống đường tín hiệu, RSI giảm dưới ngưỡng trung bình.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: Chỉ số lùi về dưới ngưỡng 1850 điểm làm gia tăng khả năng kiểm định mốc tâm lý 1800 điểm. Vận động hiện đã áp sát khu vực này. Lực cầu bắt đáy khả năng trở lại trong các phiên tới. Dù vậy, áp lực điều chỉnh vẫn đang chiếm ưu thế, với kháng cự trong chiều hồi phục quanh ngưỡng 1880 – 1900 điểm. Trong khi hỗ trợ thấp hơn nếu mốc 1800 bị xuyên thủng là khu vực 1750 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến giảm thân lớn, vol trên mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1900 | 1960.
- ✓ Kháng cự: 2040 | 2100.
- ✓ MACD cắt xuống đường tín hiệu, RSI giảm dưới ngưỡng trung bình.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: Vận động lùi về dưới ngưỡng 1995 điểm làm gia tăng khả năng tiếp tục điều chỉnh về vùng 1950 - 1970 điểm. Hiện chỉ số đã tiếp cận mốc này, phản ứng rung lắc kiểm định có thể tiếp diễn các phiên tới. Mốc hỗ trợ thấp hơn quanh khu vực 1900 điểm, trong khi kháng cự giờ là vùng 2000 – 2040 điểm.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá hành động	LN/Lỗ thực hiện	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
-----	-------	-------------	------------------	--------------	---------------	-----------------	--------------	------------	------------	-------------	---------

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
1	MBB	Mua	05/05/2026	-	24.65	25.9 - 26.1	-5.2%	29	11.5%	24.4	-6.2%	
2	SAB	Mua	22/05/2026	-	47.0	47.8 - 48.2	-2.1%	53	10.4%	45.5	-5.2%	
3	VCB	Mua	28/05/2026	-	61.6	63 - 63.5	-2.6%	70	10.7%	60	-5.1%	



Tín hiệu kỹ thuật

- **Hợp đồng VN30F1M** đóng cửa tại 1972.1, giảm 18.9 điểm (-0.95%). Áp lực điều chỉnh chiếm ưu thế trong phần lớn thời gian giao dịch.
- **Ở đồ thị 1 giờ**, chỉ báo RSI đã tiếp cận vùng quá bán 30, thêm vào đó, MACD cũng giảm về mức thấp, hàm ý vận động khả năng xuất hiện phản ứng bật tăng kỹ thuật. Vị thế Long có thể tham gia tại vùng hỗ trợ 1965 – 1970, tuy nhiên không nên Long bình quân nếu chạm cắt lỗ. Vị thế Short nên chờ khi giá phục hồi và suy yếu tại khu vực 1990 – 1995, hoặc khi giá lùi về dưới ngưỡng 1958.
- **Hợp đồng VN100F1M** đóng cửa tại 1897.1, giảm 27.6 điểm (-1.4%). Độ lệch basis 2.9 điểm (cao hơn VN100 cơ sở). Khối lượng khớp lệnh tăng, đạt 30 HĐ. Hỗ trợ gần quanh khu vực 1885 - 1890 điểm, trong khi kháng cự là ngưỡng 1910 điểm.

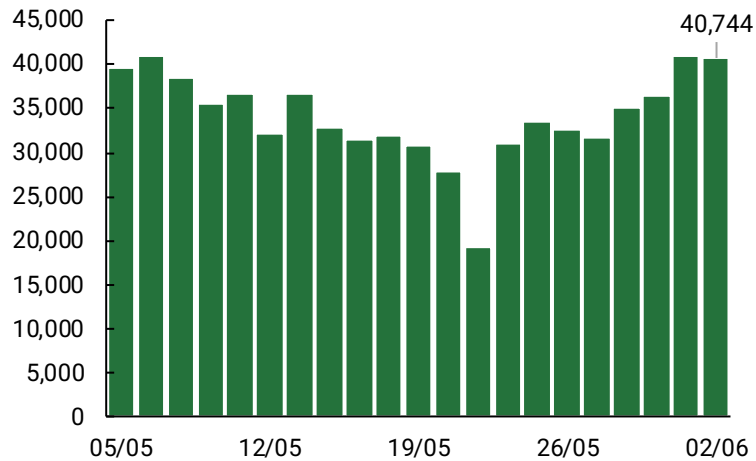
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/Rủi ro
Long	> 1968	1982	1960	14 : 8
Short	< 1958	1944	1968	14 : 10
Short	< 1990	1978	1998	12 : 8

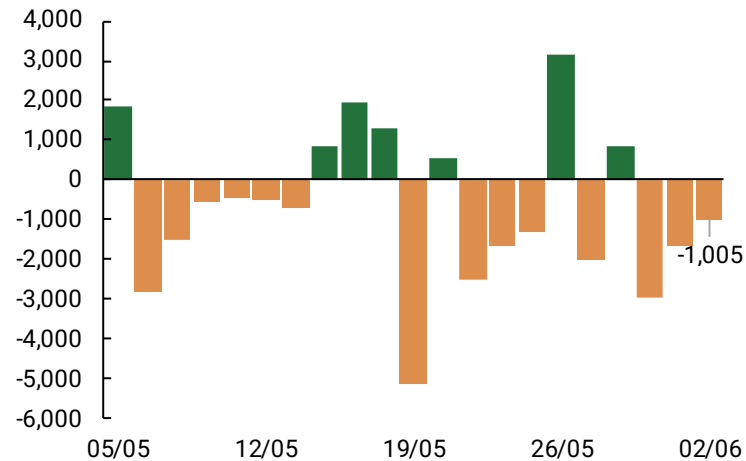
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
4111GC000	1,975.0	-10.8	12	118	1,989.2	-14.2	17/12/2026	198
4111G9000	1,968.9	-21.1	154	482	1,981.7	-12.8	17/09/2026	107
4111G7000	1,972.4	-15.6	403	783	1,976.6	-4.2	16/07/2026	44
4111G6000	1,972.1	-18.9	181,874	40,744	1,974.3	-2.2	18/06/2026	16
4112G6000	1,897.1	-27.6	30	24	1,895.4	1.7	18/06/2026	16

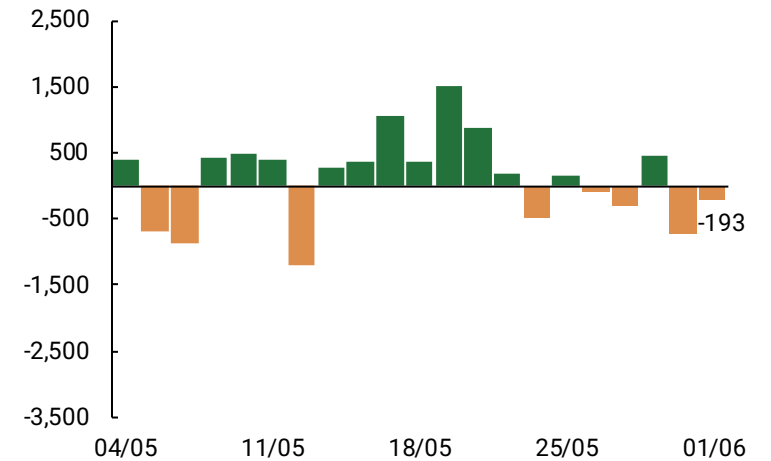
Khối lượng mở (Open interest)



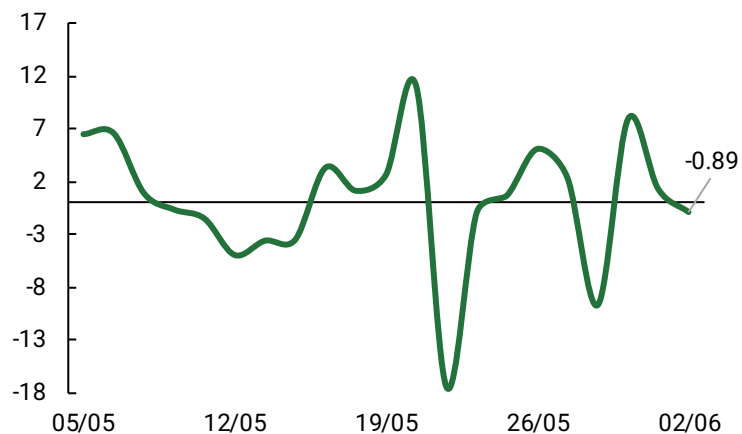
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



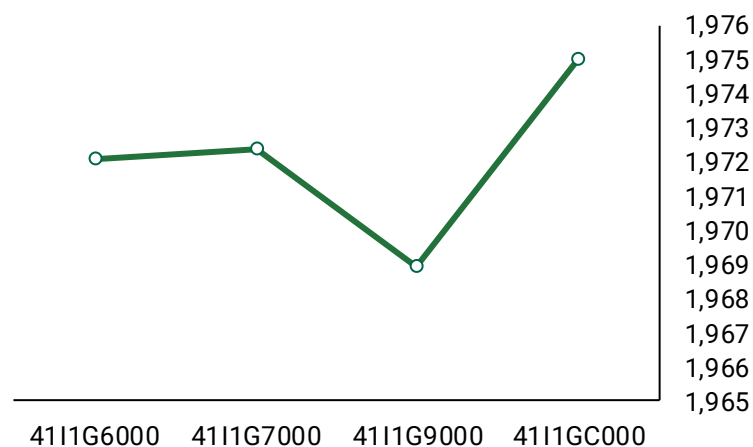
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



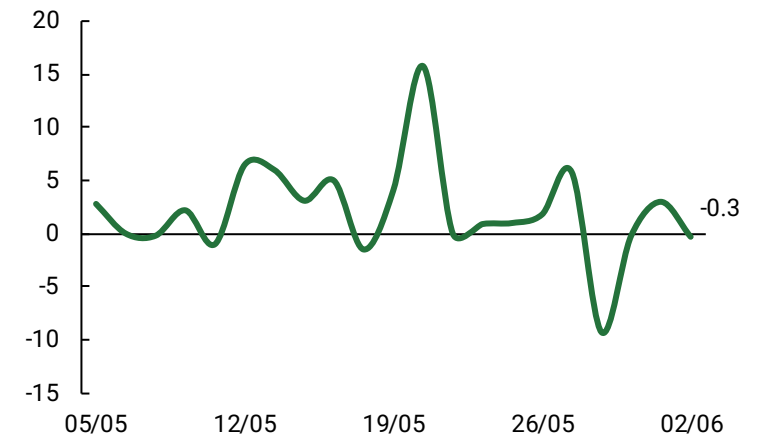
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M - VN30F2M



THÔNG TIN VĨ MÔ

- 01/06 Việt Nam, Mỹ - Chỉ số PMI
- 03/06 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng đầu năm
- 05/06 Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 10/06 Mỹ - Chỉ số CPI
Trung Quốc - Chỉ số CPI, PPI
- 11/06 Mỹ - Chỉ số PPI
- 13/06 Việt Nam - VNM ETF công bố danh mục
- 16/06 Trung Quốc - Sản xuất công nghiệp, Doanh số bán lẻ
Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất
- 17/06 Mỹ - Doanh số bán lẻ
- 18/06 Việt Nam - Đáo hạn hợp đồng phái sinh
Mỹ - FED công bố lãi suất
Anh - BoE công bố lãi suất
- 24/06 Việt Nam - MSCI công bố kết quả xếp hạng thị trường
- 25/06 Mỹ - Chỉ số PCE, dữ liệu GDP sau cùng

Lãi suất qua đêm tăng vọt lên 11%, Ngân hàng Nhà nước bơm mạnh VND: Kết phiên 1/6, lãi suất VND qua đêm trên thị trường liên ngân hàng tăng vọt lên 11%/năm. Trước diễn biến này, Ngân hàng Nhà nước đã tăng mạnh lượng chào thầu trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá để hỗ trợ thanh khoản hệ thống ngân hàng.

Việt Nam-Philippines nâng cấp quan hệ Đối tác Chiến lược tăng cường: Theo thông tin từ TTXVN, trưa ngày 1/6, tại thủ đô Manila, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng thống Philippines Ferdinand Romualdez Marcos Jr. đã chứng kiến Lễ trao các văn kiện hợp tác giữa các bộ, ngành hai nước và gặp gỡ báo chí thông báo về kết quả hội đàm.

Đàm phán Mỹ - Iran nổi lại, ông Trump kỳ vọng sẽ đạt thỏa thuận Vào ngày 1/6, hãng thông tấn Tasnim đưa tin rằng Iran sẽ chấm dứt trao đổi thông điệp với Mỹ qua các kênh trung gian, đồng thời tiến tới phong tỏa hoàn toàn eo biển Hormuz nhằm đáp trả các hành vi vi phạm thỏa thuận ngừng bắn. Tuy nhiên, trên mạng xã hội Truth Social, Tổng thống Trump nhấn mạnh các cuộc đàm phán với Iran “vẫn đang tiếp diễn với tốc độ nhanh chóng”. Một nguồn tin ở Trung Đông của tờ CNN cũng xác nhận rằng hòa đàm Mỹ - Iran đã được nối lại. Theo nhà lãnh đạo Mỹ, “chút trục trặc” này xuất phát từ việc Iran tức giận với các cuộc tấn công của Israel vào lực lượng Hezbollah ở Lebanon.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

NVL - Novaland chốt ngày phát hành gần 168 triệu cổ phiếu thưởng: CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va vừa thông báo ngày 11/6 sẽ chốt danh sách cổ đông để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo kế hoạch, doanh nghiệp dự kiến phát hành gần 168 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 40:3. Sau khi hoàn tất đợt phát hành, vốn điều lệ của doanh nghiệp dự kiến tăng từ gần 22,345 tỷ đồng lên xấp xỉ 24,021 tỷ đồng.

FPT ký 6 hợp tác chuyển đổi AI với tập đoàn lớn tại Thái Lan và Singapore: Trong khuôn khổ Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Thái Lan tại Bangkok và Diễn đàn Kết nối công nghệ Việt Nam - Singapore, trước sự chứng kiến của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng lãnh đạo cấp cao Thái Lan và Singapore, FPT đã ký kết 6 thỏa thuận hợp tác chiến lược về chuyển đổi AI và chuyển đổi số với các tập đoàn lớn trong lĩnh vực nông nghiệp - thực phẩm, sản xuất, ngân hàng, năng lượng, logistics và dịch vụ mặt đất.

FMC - Doanh số tháng 5 của Sao Ta đảo chiều tăng sau 4 tháng giảm: Trong tháng 5/2026, sản lượng tôm thành phẩm sản xuất đạt 2,784 tấn, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng nông sản thành phẩm đạt 84 tấn, tăng 2%. Về tiêu thụ, sản lượng tôm thành phẩm đạt 1,854 tấn, tăng 4% so với tháng 5/2025. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ nông sản thành phẩm đạt 58 tấn, giảm 21% so với cùng kỳ. Nhờ sản lượng tiêu thụ duy trì tăng trưởng, doanh số hợp nhất tháng 5 của FMC đạt 21.67 triệu USD, tăng 4% so cùng kỳ năm trước.

NT2 đặt mục tiêu lợi nhuận giảm tới 62%: Theo biên bản đại hội, các cổ đông đã thông qua kế hoạch doanh thu gần 8.2 ngàn tỷ đồng, gần như đi ngang so với năm trước; nhưng lãi sau thuế chỉ 430 tỷ đồng, giảm 62%. Nguyên nhân một phần do dự kiến tổng chi phí sẽ tăng khoảng 11%.

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
BCM	53,300	73,400	37.7%	Mua
CTG	33,850	45,200	33.5%	Mua
CTD	70,000	82,900	18.4%	Tăng tỷ trọng
DBD	51,000	68,000	33.3%	Mua
DDV	25,745	35,900	39.4%	Mua
DGW	39,400	47,500	20.6%	Mua
DPG	40,350	42,900	6.3%	Nắm giữ
DPR	41,900	46,500	11.0%	Tăng tỷ trọng
DRI	14,248	17,200	20.7%	Mua
EVF	13,300	14,400	8.3%	Nắm giữ
FRT	127,700	157,600	23.4%	Mua
GMD	73,300	92,700	26.5%	Mua
HAH	53,400	60,300	12.9%	Tăng tỷ trọng
HDG	23,000	34,000	47.8%	Mua
HHV	11,600	12,300	6.0%	Nắm giữ
HPG	23,700	30,700	29.5%	Mua
IMP	45,900	55,000	19.8%	Tăng tỷ trọng
KDH	22,950	38,800	69.1%	Mua
MCH	132,500	177,200	33.7%	Mua
MWG	77,900	115,600	48.4%	Mua

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	24,650	34,000	37.9%	Mua
NLG	26,050	39,900	53.2%	Mua
NT2	22,500	27,700	23.1%	Mua
PHR	68,500	72,800	6.3%	Nắm giữ
PNJ	65,000	75,500	16.2%	Tăng tỷ trọng
PVS	37,800	39,900	5.6%	Nắm giữ
PVT	21,550	18,900	-12.3%	Bán
POW	13,550	15,000	10.7%	Tăng tỷ trọng
SAB	47,000	57,900	23.2%	Mua
SSI	27,000	32,100	18.9%	Tăng tỷ trọng
TLG	48,700	50,900	4.5%	Nắm giữ
TCB	31,900	41,700	30.7%	Mua
TCM	20,700	35,300	70.5%	Mua
TRC	75,900	94,800	24.9%	Mua
VCB	61,600	84,200	36.7%	Mua
VPB	26,450	36,500	38.0%	Mua
VCG	19,750	26,200	32.7%	Mua
VHC	57,800	60,000	3.8%	Nắm giữ
VNM	58,600	66,650	13.7%	Tăng tỷ trọng

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5 - Văn phòng C, Tòa nhà Taisei Square Hanoi - số 289 đường Khuất Duy Tiến, phường Đại Mỗ, Tp.Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801